

QUYẾT ĐỊNH

**Công bố thủ tục hành chính nội bộ của các cơ quan hành chính
nhà nước trong lĩnh vực Quản lý hoạt động xây dựng
thực hiện trên địa bàn tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ
tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính
nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3973/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2022 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành
chính nội bộ của các cơ quan hành chính nhà nước tỉnh Bình Định giai đoạn
2022 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 23 tháng 02 năm 2024
của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp và phân công trách
nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư
xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư
xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh;

Căn cứ Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 16 tháng 8 năm 2024 của
Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Ban hành Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều
chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư
công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện,
cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Xây dựng tại Tờ trình số 240/TTr-SXD
ngày 27 tháng 8 năm 2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố 01 thủ tục hành chính nội bộ của các cơ quan hành chính
nhà nước trong lĩnh vực Quản lý hoạt động xây dựng thực hiện trên địa bàn tỉnh
(có Phụ lục kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Xây dựng, Thủ trưởng các sở, ban, ngành thuộc tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này kể từ ngày ký ban hành.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Bộ Xây dựng;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- LĐ, CV VPUBND tỉnh;
- TT TH-CB, P.HC-TC, TTPVHCC;
- Lưu: VT, K14, KSTT^(C).

Shoa

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Lâm Hải Giang
Lâm Hải Giang

Phụ lục
THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ CỦA CÁC CƠ QUAN
HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC TRONG LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG
XÂY DỰNG THỰC HIỆN TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH
(Ban hành theo Quyết định số: /QĐ-UBND ngày / /2024
của Chủ tịch UBND tỉnh)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ

STT	Tên thủ tục hành chính nội bộ	Cơ quan thực hiện
1	Thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/cấp huyện/ cấp xã quyết định đầu tư	Cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh/ Cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện/ UBND cấp xã

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ THUỘC LĨNH VỰC LĨNH VỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Thủ tục thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh/ cấp huyện/ cấp xã quyết định đầu tư

1.1. Trình tự thực hiện

Bước 1: Người đề nghị thẩm định trình 01 bộ hồ sơ đến cơ quan chủ trì thẩm định cấp tỉnh/ cấp huyện/ cấp xã để tổ chức thẩm định. Hồ sơ trình thẩm định được gửi trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

Bước 2:

1. Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm tiếp nhận, kiểm tra sự đầy đủ, tính hợp lệ của hồ sơ trình thẩm định theo quy định tại Điều 3 Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh. Trong thời hạn 05 ngày làm việc sau khi tiếp nhận hồ sơ thẩm định, Cơ quan chủ trì thẩm định có trách nhiệm:

a) Xem xét, gửi văn bản yêu cầu bổ sung hồ sơ trình thẩm định đến người đề nghị thẩm định (việc yêu cầu bổ sung hồ sơ chỉ được yêu cầu một lần trong quá trình thẩm định). Trường hợp cần lấy ý kiến phối hợp của các cơ quan, tổ chức có liên quan, cơ quan chủ trì thẩm định yêu cầu người đề nghị thẩm định bổ sung hồ sơ đối với những nội dung lấy ý kiến;

b) Trả lại hồ sơ thẩm định trong trường hợp quy định tại khoản 2 bước này;

2. Cơ quan chủ trì thẩm định từ chối tiếp nhận hồ sơ trình thẩm định trong các trường hợp:

a) Trình thẩm định không đúng với thẩm quyền của cơ quan chủ trì thẩm định hoặc người đề nghị thẩm định không đúng thẩm quyền theo quy định;

b) Không thuộc đối tượng phải thẩm định tại cơ quan chủ trì thẩm định theo quy định;

c) Hồ sơ trình thẩm định không bảo đảm về tính pháp lý hoặc không hợp lệ theo quy định tại Điều 3 Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh;

d) Đối với hồ sơ nhận qua đường bưu điện thuộc các trường hợp quy định tại điểm a, điểm b và điểm c của khoản này, cơ quan chủ trì thẩm định phải có văn bản gửi người đề nghị thẩm định nêu rõ lý do từ chối thực hiện thẩm định.

3. Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của cơ quan chủ trì thẩm định theo điểm a khoản 1 bước này, nếu người đề nghị thẩm định không thực hiện việc bổ sung hồ sơ thì cơ quan chủ trì thẩm định dừng việc thẩm định, người đề nghị thẩm định trình thẩm định lại khi có yêu cầu.

4. Trong quá trình thẩm định, cơ quan chủ trì thẩm định có quyền tạm dừng thẩm định trong thời hạn 20 ngày (không quá 01 lần) và thông báo kịp thời đến người đề nghị thẩm định các lỗi, sai sót về thông tin, số liệu trong nội dung hồ sơ dẫn đến không thể đưa ra kết luận thẩm định. Trường hợp các lỗi, sai sót nêu trên không thể khắc phục được trong thời hạn 20 ngày thì cơ quan chủ trì thẩm định dừng việc thẩm định, người đề nghị thẩm định trình thẩm định lại khi có yêu cầu.

1.2. Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ bưu điện hoặc trực tiếp

1.3. Thành phần, số lượng hồ sơ

a) Thành phần hồ sơ:

Hồ sơ trình thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng gồm:

Tờ trình thẩm định theo quy định tại (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh), hồ sơ Báo cáo kinh tế - kỹ thuật và các tài liệu, văn bản pháp lý kèm theo, cụ thể:

a) Văn bản về chủ trương đầu tư xây dựng công trình theo quy định pháp luật về đầu tư, đầu tư công;

b) Quyết định lựa chọn phương án thiết kế kiến trúc thông qua thi tuyển

theo quy định và phương án thiết kế được lựa chọn kèm theo (nếu có);

c) Văn bản/quyết định phê duyệt và bản vẽ kèm theo (nếu có) của một trong các loại quy hoạch sau đây: Quy hoạch chi tiết xây dựng được cấp có thẩm quyền phê duyệt; quy hoạch có tính chất kỹ thuật chuyên ngành khác theo quy định của pháp luật về quy hoạch; phương án tuyến, vị trí công trình được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận đối với công trình xây dựng theo tuyến; quy hoạch phân khu xây dựng đối với trường hợp không có yêu cầu lập quy hoạch chi tiết xây dựng;

d) Văn bản thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy, kết quả thực hiện thủ tục về đánh giá tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường (nếu có);

Các thủ tục về phòng cháy và chữa cháy, bảo vệ môi trường được thực hiện theo nguyên tắc đồng thời, không yêu cầu bắt buộc xuất trình các văn bản này tại thời điểm trình hồ sơ thẩm định, nhưng phải có kết quả gửi cơ quan chủ trì thẩm định trước thời hạn thông báo kết quả thẩm định 05 ngày làm việc;

đ) Các văn bản thỏa thuận, xác nhận về đấu nối hạ tầng kỹ thuật của dự án; văn bản chấp thuận độ cao công trình theo quy định của Chính phủ về quản lý độ cao chướng ngại vật hàng không và các trận địa quản lý, bảo vệ vùng trời tại Việt Nam (nếu có);

e) Hồ sơ khảo sát xây dựng được phê duyệt; thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; hồ sơ thiết kế xây dựng, gồm: thuyết minh thiết kế, bảng tính, các bản vẽ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật và quy trình bảo trì công trình xây dựng (nếu có); danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng cho dự án; kết quả thẩm tra của nhà thầu tư vấn thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng được chủ đầu tư xác nhận làm cơ sở cho việc thẩm định (nếu có);

g) Danh sách các nhà thầu kèm theo mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát, nhà thầu lập thiết kế xây dựng, nhà thầu thẩm tra (nếu có); mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế, lập tổng mức đầu tư; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra (nếu có);

h) Ngoài các nội dung quy định nêu trên, hồ sơ trình thẩm định phải có các nội dung sau: tổng mức đầu tư; các thông tin, số liệu về giá, định mức có liên quan để xác định tổng mức đầu tư; báo giá, kết quả thẩm định giá (nếu có);

i) Các văn bản pháp lý khác có liên quan (nếu có).

b) Số lượng hồ sơ: 01 bộ.

1.4. Thời hạn giải quyết: Thời gian thẩm định của cơ quan chủ trì thẩm định không quá 16 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.5. Đối tượng thực hiện thủ tục hành chính: Các cơ quan, đơn vị, tổ

chức và cá nhân có liên quan đến việc thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công trên địa bàn tỉnh.

1.6. Cơ quan thực hiện thủ tục hành chính:

- Các cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND tỉnh: thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư (trừ dự án có tổng mức đầu tư từ 10 tỷ đồng trở xuống đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thẩm định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh).

- Cơ quan chủ trì thẩm định (cơ quan chuyên môn trực thuộc UBND cấp huyện): Thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp huyện quyết định đầu tư và dự án do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh quyết định đầu tư có tổng mức đầu tư từ 10 tỷ đồng trở xuống đã phân cấp cho Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện thẩm định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định ban hành kèm theo Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- UBND cấp xã: Thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Định.

1.7. Kết quả thực hiện thủ tục hành chính: Thông báo kết quả thẩm định Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng thực hiện theo quy định tại Mẫu số 02a Phụ lục VI Nghị định số 35/2023/NĐ-CP

1.8. Phí, lệ phí (nếu có): Theo quy định tại Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/05/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng (Việc thu phí thực hiện tại thời điểm nhận kết quả thẩm định).

1.9. Tên, mẫu đơn, mẫu tờ khai: Tờ trình thẩm định theo quy định tại (Mẫu số 01 ban hành kèm theo Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của UBND tỉnh)

1.10. Yêu cầu, điều kiện thực hiện thủ tục hành chính (nếu có): Không.

1.11. Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính

- Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

- Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

- Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20/6/2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

- Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

- Quyết định số 41/2024/QĐ-UBND ngày 16/8/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Ban hành Quy trình thẩm định, phê duyệt, điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng các dự án sử dụng vốn đầu tư công, vốn nhà nước ngoài đầu tư công do Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã quyết định đầu tư trên địa bàn tỉnh Bình Định.

- Quyết định số 06/2024/QĐ-UBND ngày 23/02/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp và phân công trách nhiệm thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng và thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở đối với dự án đầu tư xây dựng sử dụng vốn đầu tư công trên địa bàn tỉnh Bình Định;

- Thông tư số 28/2023/TT-BTC ngày 12/05/2023 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng.

Mẫu số 01: Tờ trình thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

TÊN TỔ CHỨC

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số:

....., ngày ... tháng ... năm ...

TỜ TRÌNH

Thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng

Kính gửi: (Cơ quan chủ trì thẩm định)

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều tại Luật số 03/2016/QH14, Luật số 35/2018/QH14, Luật số 40/2019/QH14 và Luật số 62/2020/QH14;

Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 35/2023/NĐ-CP ngày 20 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Các căn cứ pháp lý khác có liên quan.....

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung chính sau:

I. THÔNG TIN CHUNG DỰ ÁN

1. Tên dự án:
2. Nhóm dự án, loại, cấp, thời hạn sử dụng theo thiết kế của công trình chính thuộc dự án:
3. Người quyết định đầu tư:
4. Tên chủ đầu tư (nếu có) và các thông tin để liên hệ (địa chỉ, điện thoại,...):
5. Địa điểm xây dựng:
6. Giá trị tổng mức đầu tư:
7. Nguồn vốn đầu tư:
8. Thời gian thực hiện:
9. Tiêu chuẩn, quy chuẩn áp dụng:

10. Nhà thầu lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng điều chỉnh:

11. Nhà thầu khảo sát xây dựng:

12. Nhà thầu thẩm tra (nếu có):

13. Mục tiêu, quy mô đầu tư xây dựng:

14. Các thông tin khác (nếu có):

II. DANH MỤC HỒ SƠ GỬI KÈM BÁO CÁO

1. Văn bản pháp lý: *liệt kê các văn bản pháp lý có liên quan theo quy định tại khoản 3 Điều 3 của Quy trình này.*

2. Tài liệu khảo sát, thiết kế, thẩm tra, tổng mức đầu tư:

- Hồ sơ khảo sát xây dựng được phê duyệt;

- Thuyết minh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật; danh mục tiêu chuẩn chủ yếu áp dụng cho dự án; tổng mức đầu tư;

- Hồ sơ thiết kế xây dựng, gồm: thuyết minh thiết kế, bảng tính, các bản vẽ thiết kế, chỉ dẫn kỹ thuật và quy trình bảo trì công trình xây dựng (nếu có);

- Kết quả thẩm tra của nhà thầu tư vấn thẩm tra thiết kế, dự toán xây dựng được chủ đầu tư xác nhận làm cơ sở cho việc thẩm định (nếu có).

3. Hồ sơ năng lực của các nhà thầu:

- Mã số chứng chỉ năng lực của nhà thầu khảo sát xây dựng; nhà thầu lập tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật điều chỉnh; nhà thầu tư vấn thẩm tra (nếu có);

- Mã số chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng của các chức danh chủ nhiệm khảo sát xây dựng; chủ nhiệm, chủ trì các bộ môn thiết kế; chủ nhiệm, chủ trì thẩm tra;

- Giấy phép hoạt động xây dựng của nhà thầu nước ngoài (nếu có).

(Tên tổ chức) trình (Cơ quan chủ trì thẩm định) thẩm định, thẩm định điều chỉnh Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng (Tên dự án) với các nội dung nêu trên./.

Nơi nhận:

- Như trên;

- Lưu:...

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ và đóng dấu)